

Số: /BC-HĐND

Đồng Tháp, ngày

tháng 11 năm 2022

BÁO CÁO

Thẩm tra các báo cáo của Ủy ban nhân dân Tỉnh, Tòa án nhân dân Tỉnh, Viện Kiểm sát nhân dân Tỉnh và Cục Thi hành án dân sự Tỉnh (Trình tại kỳ họp thứ năm, Hội đồng nhân dân Tỉnh khoá X)

Thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và phân công của Thường trực Hội đồng nhân dân (HĐND) Tỉnh, Ban Pháp chế HĐND Tỉnh báo cáo thẩm tra các báo cáo của Ủy ban nhân dân (UBND) Tỉnh, Tòa án nhân dân (TAND) Tỉnh, Viện Kiểm sát nhân dân (VKSND) Tỉnh và Cục Thi hành án dân sự (THADS) Tỉnh trình tại kỳ họp thứ năm, HĐND Tỉnh khoá X.

Ban Pháp chế cơ bản thống nhất với các báo cáo của UBND Tỉnh, TAND, VKSND và Cục THADS Tỉnh và có một số nhận định, kiến nghị như sau:

I. KẾT QUẢ THẨM TRA CÁC BÁO CÁO CỦA UBND TỈNH

1. Kết quả đạt được

1.1. Công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo¹

Trong năm 2022, UBND Tỉnh đảm bảo thực hiện công tác tiếp công dân thường xuyên của cán bộ, công chức, tiếp dân định kỳ và đột xuất của thủ trưởng các cấp, các ngành trong Tỉnh được quan tâm và thực hiện nghiêm, tạo điều kiện thuận lợi cho người dân kiến nghị, phản ánh, khiếu nại, tố cáo². Đảm bảo công tác tiếp nhận, phân loại và xử lý đơn³; giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh thuộc thẩm quyền⁴. Kịp thời giải quyết dứt điểm các trường hợp khiếu nại, kiến nghị, phản ánh của công dân ngay tại cơ sở, không để công dân khiếu nại vượt cấp. Công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật, hướng dẫn, tập huấn cho cán bộ, công chức và Nhân dân được các đơn vị thực hiện thường xuyên. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và phối hợp giữa các cơ quan có liên quan trong công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo.

1.2. Công tác phòng, chống tham nhũng (PCTN)⁵

¹ Báo cáo số 268/BC-UBND ngày 04/11/2022 của UBND Tỉnh về kết quả công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo năm 2022 và phương hướng, nhiệm vụ năm 2023.

² Kết quả tiếp công dân: Tổng số lượt tiếp là 3.862, số người được tiếp 4.200 với 3.427 vụ việc; Thủ trưởng các ngành, các cấp tiếp 709 lượt với 741 người; ủy quyền 18 lượt với 32 người. Đã tiếp 31 đoàn đồng người với 233 người (là những vụ việc cũ, đi khiếu nại nhiều lần).

³ Tổng số đơn: 2.184 đơn (trong đó 46 đơn kỳ trước chuyển sang, tiếp nhận trong kỳ 2.138 đơn), đã xử lý: 2.153/2.184 đơn. Kết quả xử lý đơn: Thuộc thẩm quyền: 858 đơn; (khiếu nại 292 đơn; tố cáo 10, kiến nghị 556); Không thuộc thẩm quyền: 829 đơn (hướng dẫn 492 đơn, chuyển 333 đơn, đơn độc giải quyết 04).

⁴ Đã giải quyết 219/264 đơn (82,96%), ban hành 68 quyết định giải quyết khiếu nại (với 63 quyết định chuẩn y; 03 quyết định đình chỉ và 02 quyết định sửa đổi một phần) và đã tổ chức thực hiện xong. Giải quyết 06/07 vụ tố cáo thuộc thẩm quyền, kết quả giải quyết. Qua giải quyết tố cáo có 04 vụ tố cáo sai; 01 vụ rút; 01 vụ có đúng, có sai. Đã giải quyết 384/527, đạt 72,87% đơn kiến nghị, phản ánh.

⁵ Báo cáo số 266/BC-UBND ngày 03/11/2022 của UBND Tỉnh về kết quả công tác phòng, chống tham nhũng năm 2022 và phương hướng, nhiệm vụ năm 2023.

UBND Tỉnh đã chỉ đạo thực hiện tốt công tác PCTN, nâng cao vai trò chỉ đạo, điều hành, ý thức trách nhiệm của các cấp, các ngành trong tổ chức thực hiện tốt các văn bản chỉ đạo, điều hành của Trung ương, Tỉnh ủy về công tác PCTN. Ban hành các văn bản hướng dẫn, triển khai thực hiện công tác PCTN. Đảm bảo thực hiện tốt công tác: công khai, minh bạch về tổ chức và hoạt động; xây dựng và thực hiện định mức, tiêu chuẩn, chế độ; quy tắc ứng xử của người có chức vụ, quyền hạn; chuyển đổi vị trí công tác; cải cách hành chính, ứng dụng khoa học công nghệ trong quản lý và thanh toán không dùng tiền mặt; kiểm soát tài sản, thu nhập, xung đột lợi ích. Thực hiện tốt công tác PCTN, tiêu cực trong doanh nghiệp, tổ chức khu vực ngoài nhà nước. Ủy ban Mặt trận Tổ quốc các cấp và các tổ chức thành viên có sự quan tâm, phối hợp tổ chức tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về PCTN.

1.3. Phòng, chống tội phạm và đảm bảo trật tự an toàn giao thông⁶

UBND Tỉnh quan tâm chỉ đạo Công an Tỉnh, Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng Tỉnh phối hợp các sở, ngành, địa phương mở nhiều đợt cao điểm tấn công, trấn áp tội phạm, góp phần đảm bảo an ninh, trật tự, phục vụ phát triển kinh tế, xã hội trên địa bàn Tỉnh. Tích cực xây dựng, ban hành, triển khai các loại văn bản góp phần thực hiện có hiệu quả công tác phòng, chống tội phạm, bảo đảm trật tự an toàn giao thông.

Nâng cao chất lượng công tác phòng ngừa tội phạm: Tăng cường phát động phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc, tuyên truyền phòng, chống tội phạm với nhiều hình thức, nội dung đa dạng; duy trì thực hiện các mô hình đảm bảo an ninh, trật tự, phòng, chống tội phạm; phối hợp Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt nam Tỉnh, các ngành, tổ chức chính trị - xã hội tuyên truyền phòng, chống tội phạm, gắn kết phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc... Tăng cường công tác quản lý nhà nước về an ninh, trật tự, quản lý cư trú; ứng dụng phần mềm Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư trong công tác đấu tranh phòng, chống tội phạm.

Bảo đảm thực hiện có hiệu quả công tác đấu tranh với các loại tội phạm về trật tự xã hội, cờ bạc, mại dâm, “tín dụng đen”, kinh tế, ma túy, môi trường; công tác tiếp nhận, giải quyết tố giác, tin báo tội phạm và kiến nghị khởi tố.⁷

Chỉ đạo Ban An toàn giao thông Tỉnh phối hợp Cục Quản lý đường bộ IV và cơ quan chức năng khắc phục các điểm mất an toàn giao thông trên các tuyến

⁶ Báo cáo số 231/BC-UBND ngày 29/9/2022 của UBND Tỉnh về kết quả công tác phòng, chống tội phạm, bảo đảm trật tự an toàn giao thông năm 2022 và phương hướng, nhiệm vụ năm 2023.

⁷ Điều tra, khám phá 283/286 vụ phạm tội về trật tự xã hội (đạt 98,95%); Triệt xóa 519 vụ cờ bạc; Phát hiện, xử lý 20 vụ (nhiều hơn 20 vụ), bắt 60 đối tượng hoạt động liên quan “tín dụng đen”; Bắt 542/516 vụ (nhiều hơn 26 vụ), 66 đối tượng phạm pháp về kinh tế, hàng hóa (cùng cô hồ sơ, khởi tố 1 vụ, 2 bị can về tội Vi phạm quy định về đầu thầu gây hậu quả nghiêm trọng, xảy ra tại Trung tâm Kiểm soát bệnh tật Đồng Tháp và các đơn vị, cơ sở y tế trên địa bàn Tỉnh (liên quan vụ Việt Á) và 1 vụ, 1 bị can về tội Tham ô tài sản xảy ra tại Công ty cổ phần Khí hóa lỏng Đồng Tháp); Triệt xóa 106/170 vụ (ít hơn 64 vụ), 163 đối tượng phạm tội và vi phạm pháp luật về ma túy, thu giữ 630,87 gram ma túy tổng hợp, 0,93 gram heroin, 57,03 gram cần sa khô và một số tang vật có liên quan. Khởi tố 101 vụ, 127 bị can; Kiểm tra, phát hiện, xử lý 190/181 vụ (nhiều hơn 9 vụ), với 223 đối tượng (6 tổ chức, 217 cá nhân) vi phạm hành chính về bảo vệ môi trường, khai thác tài nguyên khoáng sản, đa dạng sinh học, y tế, an toàn thực phẩm và phòng, chống dịch bệnh; Tiếp nhận, giải quyết 1.054 tố giác, tin báo tội phạm và kiến nghị khởi tố.

thủy, bộ nhằm tạo thuận lợi cho người tham gia giao thông được an toàn, thông suốt, phòng ngừa tai nạn giao thông bảo đảm trật tự an toàn giao thông trên địa bàn toàn Tỉnh.⁸

1.4. Về Quốc phòng - An ninh⁹

Năm 2022, công tác Quốc phòng - An ninh được tăng cường; tình hình an ninh biên giới và an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội toàn tỉnh tiếp tục được giữ vững ổn định, công tác đối ngoại của Tỉnh đạt được nhiều kết quả khả quan, góp phần tạo môi trường thuận lợi để phát triển kinh tế - xã hội và hội nhập quốc tế.

1.5. Cải cách hành chính (CCHC)¹⁰

UBND Tỉnh đã ban hành nhiều văn bản¹¹ tổ chức triển khai, chỉ đạo, điều hành nâng cao chất lượng, tiến độ thực hiện công tác CCHC, tập trung cải thiện các chỉ số, tháo gỡ những vướng mắc, khắc phục những hạn chế, tồn tại, kết hợp với công tác tuyên truyền, kiểm tra thường xuyên¹² để cải thiện chất lượng công tác CCHC, thực hiện nhiều mô hình, cách làm mới trong xây dựng chính quyền thân thiện, có tính đột phá, tạo chuyển biến tích cực trong nhận thức, hành động của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức và thu hút sự quan tâm, đồng tình, ủng hộ của Nhân dân, mang lại nhiều kết quả khả quan. Bảo đảm thực hiện có hiệu quả công tác CCHC đối với: cải cách thể chế; rà soát, đề xuất cắt giảm, đơn giản hóa TTHC, thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC¹³; tiếp tục triển khai có hiệu quả công tác tổ chức bộ máy, cải cách chế độ công vụ, tài chính công; tiếp tục xây dựng và phát triển Chính quyền điện tử, Chính quyền số¹⁴.

2. Tồn tại, hạn chế

Bên cạnh những kết quả tích cực đạt được, Ban Pháp chế nhận thấy vẫn còn một số tồn tại, hạn chế cần được quan tâm, giải quyết như:

⁸ Tuyên truyền, giáo dục cho 42.106 người tham gia giao thông và tuyên truyền, kết hợp chiếu phim phóng sự cho 46.891, phát 43.183 tờ rơi, tài liệu tuyên truyền; Tổ chức 141 cuộc tuyên truyền miệng phổ biến pháp luật về trật tự an toàn giao thông; Đường bộ: Tuần tra, kiểm soát được 10.345 ca, ra quyết định xử phạt 13.142 trường hợp với số tiền khoảng 27,2 tỷ đồng, tạm giữ 8.694 phương tiện vi phạm, 2.473 giấy chứng nhận, giấy phép lái xe các loại, tước 1.795 giấy phép lái xe, 48 phù hiệu các loại; giáo dục, nhắc nhở 5.561 đối tượng; Huy động lực lượng Cảnh sát khác và Công an cấp xã tham gia tuần tra, kiểm soát. Đường thủy: Tuần tra, kiểm soát được 2.965 ca, giáo dục, nhắc nhở 2.691 trường hợp vi phạm, ra quyết định xử phạt 2.972 trường hợp, với số tiền khoảng 4 tỷ đồng; tước bằng, chứng chỉ chuyên môn 12 trường hợp; phát hiện 41 vụ vi phạm pháp luật về kinh tế, môi trường. Khắc phục trên 250 điểm mất an toàn giao thông trên các tuyến thủy, bộ (đường bộ 238 điểm, đường thủy 12 điểm).

⁹ Báo cáo số 293/BC-UBND ngày 18/11/2022 của UBND Tỉnh về kết quả thực hiện Nghị quyết của Hội đồng nhân dân Tỉnh về kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2022 và kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2023.

¹⁰ Báo cáo số 261/BC-UBND ngày 31/10/2022 của UBND Tỉnh về Cải cách hành chính năm 2022.

¹¹ 27 văn bản.

¹² 8/8 cơ quan đơn vị cấp sở, ngành; 12/12 đơn vị cấp xã.

¹³ 100% hồ sơ thủ tục hành chính được xử lý trên phần mềm một cửa điện tử và Cổng dịch vụ công trực tuyến đồng thời thực hiện số hóa kết quả thủ tục hành chính; Cổng dịch vụ công của tỉnh đã cung cấp 1.420 thủ tục hành chính ở mức 3, mức 4, chiếm 74,6% tổng số thủ tục của tỉnh; kết nối với Cổng Dịch vụ công Quốc gia, tích hợp 893 dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4.

¹⁴ Vận hành, đảm bảo hoạt động thông suốt 24/7 của Trung tâm Tích hợp dữ liệu Tỉnh; xây dựng, tạo lập một số dữ liệu dùng chung như: mã định danh, tài khoản công chức, thông tin công dân, doanh nghiệp, văn bản điều hành, đất đai, y tế, GIS nền địa lý...; chia sẻ, tích hợp SSO tài khoản công chức, viên chức; tích hợp, chia sẻ dữ liệu phục vụ điều hành, giám sát đô thị thông minh.

Quá trình thực hiện công tác tiếp công dân, nhất là cấp xã, một số nơi chưa đảm bảo đúng, đủ các quy trình thủ tục, việc phân loại xử lý, việc đề xuất và hoạt động xử lý đơn một số nơi chưa đạt yêu cầu như: nội dung chưa đầy đủ, thiếu biên bản tiếp xúc; một số trường hợp trễ so với thời gian quy định. Còn tình trạng một số vụ việc người dân vẫn tiếp tục khiếu nại dù đã được giải quyết kịp thời, đúng theo những quy định của luật pháp.

Một số loại tội phạm vi phạm về trật tự xã hội có dấu hiệu gia tăng, tội phạm giết người mang tính bộc phát do mâu thuẫn trong gia đình, quan hệ xã hội còn xảy ra. Tội phạm liên quan đến lừa đảo chiếm đoạt tài sản do lợi dụng mạng xã hội, internet, tội trộm cắp tài sản, cờ bạc, tội phạm lợi dụng hình thức hoạt động của các công ty tài chính để cho vay với lãi suất vượt mức quy định; tội phạm về trật tự xã hội hoạt động ngày càng tinh vi, đan xen giữa các lĩnh vực, nhiều nhóm tội phạm núp bóng doanh nghiệp, sử dụng công nghệ cao hoạt động lưu động; đối tượng nghiện ma túy ngoài xã hội nhiều, một số vụ việc đối tượng phạm tội manh động và có sự liều lĩnh; tình hình mua bán, tàng trữ, sử dụng trái phép chất ma túy vẫn còn xảy ra, các đối tượng này hoạt động ngày càng tinh vi, kín đáo, lợi dụng các cơ sở kinh doanh có điều kiện về an ninh trật tự hoặc các quán cà phê ven quốc lộ để thực hiện hành vi phạm tội. Thời gian gần đây xuất hiện ngày càng nhiều vụ trộm cắp tài sản tại các trụ sở cơ quan nhà nước; hoạt động “*tín dụng đen*” tuy được kiểm soát nhưng còn tiềm ẩn khả năng tiếp tục tái diễn ở nhiều nơi với nhiều thủ đoạn tinh vi hơn. Một số đối tượng điều khiển phương tiện vận chuyển hàng lậu di chuyển với tốc độ cao trên các tuyến quốc lộ tìm ẩn nguy cơ gây tai nạn giao thông; một số trường hợp học sinh chưa đủ tuổi để điều khiển phương tiện tham gia giao thông, thậm chí gây tai nạn chết người¹⁵, đã xuất hiện tình trạng học sinh sử dụng thuốc lá điện tử; trên địa bàn tỉnh đã xảy ra một số vụ cháy gây thiệt hại về người và tài sản...là những thách thức rất lớn, cần có biện pháp hiệu quả để kéo giảm tình hình tội phạm, tệ nạn trên địa bàn tỉnh.

Công tác CCHC trên địa bàn toàn tỉnh ngày càng có chiều sâu, mang lại hiệu quả tích cực, nhất là cung cấp các dịch vụ công trên Công dịch vụ công trực tuyến của tỉnh. Tuy nhiên, một số cơ quan, địa phương chưa xây dựng sáng kiến, mô hình mới, cách làm hay trong công tác CCHC; các địa phương còn tình trạng phát sinh nội dung phản ánh của người dân liên quan đến giải quyết hồ sơ TTHC bị trễ hạn; một số cơ quan, đơn vị, địa phương đề nghị hồ sơ tinh giản biên chế chưa đảm bảo hồ sơ, điều kiện theo quy định; công tác tinh giản biên chế chưa gắn với cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức để nâng cao chất lượng hoạt động của bộ máy tổ chức; người dân chưa sẵn sàng trong việc ứng dụng công nghệ thông tin để giải quyết TTHC trên môi trường internet; một số cơ quan thực hiện công tác bổ nhiệm, bổ nhiệm lại lãnh đạo cấp phòng chưa bảo đảm hồ sơ.

3. Kiến nghị

Ban Pháp chế thống nhất với các giải pháp Ủy ban nhân dân Tỉnh đã đề ra trong các báo cáo, tuy nhiên, đề nghị UBND Tỉnh quan tâm:

¹⁵ Huyện Thanh Bình.

- Chỉ đạo thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, địa phương nghiêm túc thực hiện công tác tiếp công dân, chấn chỉnh kịp thời các hạn chế đối với thời hạn xử lý, công tác phân loại, xử lý đơn, thư kiến nghị, phản ánh, khiếu nại, tố cáo.

- Chỉ đạo thủ trưởng các cơ quan, đơn vị nâng cao vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu trong kiểm tra, phát hiện, xử lý hành vi tham nhũng, tiêu cực; thực hiện thường xuyên và có chiều sâu công tác kiểm tra nội bộ về phòng chống tham nhũng, tiêu cực.

- Tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến, hướng dẫn để người dân dễ tiếp cận và thao tác thuận lợi khi sử dụng dịch vụ công trực tuyến, nhất là các dịch vụ công trực tuyến ở mức độ cao.

- Chỉ đạo ngành chức năng: (1) phối hợp với các cơ quan có thẩm quyền để giải quyết kịp thời việc tiếp nhận, xử lý thông tin tố giác, tin báo tội về phạm và kiến nghị khởi tố, không để kéo dài. (2) Xây dựng phương án, kế hoạch đấu tranh phòng, chống tội phạm, đảm bảo trật tự an toàn xã hội, không để tội phạm phát sinh, diễn biến phức tạp; triển khai các biện pháp phòng ngừa đối với tội phạm giết người, cố ý gây thương tích, trộm cắp, cướp giật tài sản, tội cờ bạc, cá độ bóng đá; tấn công triệt xoá tội phạm hoạt động “tín dụng đen”, tội phạm liên quan đến hoạt động băng nhóm, bảo kê, đòi nợ thuê; thường xuyên mở đợt cao điểm tấn công trấn áp tội phạm, đảm bảo an ninh trật tự Tết nguyên đán năm 2023. (3) Có giải pháp đấu tranh có hiệu quả với loại hình đòi nợ của các tổ chức tài chính, tín dụng theo hình thức xã hội đen, khủng bố tinh thần làm ảnh hưởng đến tình hình an ninh trật tự xã hội trên địa bàn. (4) Tăng cường triển khai đợt cao điểm kiểm tra, kiểm soát, bảo đảm trật tự, an toàn giao thông góp phần kiềm chế vào kéo giảm tai nạn giao thông, nhất là thời gian cuối năm; có biện pháp xử lý có hiệu quả tình trạng phương tiện chở hàng lậu di chuyển với tốc độ cao; trẻ vị thành niên, nhất là học sinh phổ thông điều khiển phương tiện giao thông khi chưa đủ điều kiện theo quy định luật pháp. (5) Kịp thời phối hợp trong công tác ngăn chặn tình trạng buôn lậu qua biên giới, theo dõi nắm tình hình tư tưởng của người dân khu vực biên giới để kịp thời tham mưu, đề xuất xử lý những tình huống không để bị động, bất ngờ.

- Chỉ đạo Sở Nội vụ tham mưu, đề xuất UBND Tỉnh chỉ đạo các địa phương thực hiện tinh giản biên chế hành chính, biên chế sự nghiệp chưa nghiêm túc; hướng dẫn các sở, ngành, địa phương rà soát khắc phục các trường hợp bỏ nhiệm, tuyển dụng chưa đảm bảo hồ sơ, thủ tục. Theo dõi, đôn đốc việc triển khai thực hiện các kiến nghị mà Đoàn kiểm tra CCHC năm 2022 tại các sở, ngành Tỉnh và UBND cấp huyện.

- Chỉ đạo Ban chỉ đạo 389 Tỉnh phối hợp chặt chẽ với các đơn vị, địa phương trong thực hiện nhiệm vụ chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả, nhất là vào dịp Tết Nguyên đán; không để đối tượng buôn lậu hoạt động trung chuyển, tiêu thụ hàng giả, kém chất lượng, trung chuyển ma túy trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp.

II. KẾT QUẢ THẨM TRA CÁC BÁO CÁO CỦA TAND, VKSND, CỤC THADS TỈNH

1. TAND Tỉnh

1.1. Kết quả thực hiện nhiệm vụ công tác của ngành năm 2022

Năm 2022, TAND hai cấp trong tỉnh đã có nhiều nỗ lực, cố gắng, với tinh thần, ý thức trách nhiệm của từng Thẩm phán, Thư ký, TAND hai cấp đã đạt và vượt chỉ tiêu ngành giao. Kết quả được thể hiện qua việc lãnh đạo Tòa án Tỉnh đã kịp thời quán triệt, triển khai đến TAND hai cấp các văn bản của đảng¹⁶, Quốc hội¹⁷, của ngành¹⁸ để nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác giải quyết, xét xử; tăng cường kỷ cương, kỷ luật công vụ trong Tòa án.

Tỷ lệ giải quyết các loại án của Tòa án hai cấp vượt chỉ tiêu đề ra (91,9%); đáng ghi nhận là án hình sự đạt 99,4%, án dân sự đạt 87,2%, án hành chính đạt 83,16%. Án tạm đình chỉ tiếp tục giảm so với năm 2021¹⁹; Tòa án hai cấp công bố 21.735 bản án, quyết định; toàn tỉnh không có án quá hạn luật định; công tác tiếp công dân, giải quyết đơn thư, khiếu nại được chú trọng thực hiện tốt²⁰. Đảm bảo ra quyết định thi hành án hình sự đúng thời hạn quy định²¹. Công tác Hòa giải, đối thoại tại Tòa án đạt nhiều kết quả khả quan²²; Thực hiện tốt quy chế phối hợp giữa Tòa án nhân dân hai cấp với các cơ quan liên quan để thông nhất kịp thời tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc phát sinh, nhất là việc cung cấp thông tin, thu thập chứng cứ phục vụ công tác xét xử. Qua đó, đã giải quyết xong 131/131 (đạt 100%) các vụ án tranh chấp đất đai thụ lý từ 2018 về trước.

1.2. Khó khăn, hạn chế

- Số lượng án bị huỷ, sửa tăng so với năm 2021 (*năm 2021: 55 vụ; năm 2022: 89 vụ*). Số lượng vụ việc dân sự đã thụ lý từ 18 tháng trở lên đến nay chưa giải quyết xong tại TAND huyện còn nhiều²³.

- Chưa ban hành quy chế phối hợp với các ngành liên quan trong giải quyết án dân sự.

- Kinh phí hỗ trợ chi cho công tác hoà giải, đối thoại tại Toà án còn hạn chế, một số TAND cấp huyện thiếu kinh phí để chi trả cho Hoà giải viên.

- TAND hai cấp chưa được đầu tư kinh phí mua sắm trang thiết bị để tổ chức phiên toà trực tuyến theo Nghị quyết số 33/2021/QH15 của Quốc hội.

¹⁶ Chỉ thị số 26-CT/TW ngày 06/11/2018 của Bộ Chính trị và Hướng dẫn số 04-HD/TW ngày 09/12/2020 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với các cơ quan bảo vệ pháp luật trong công tác điều tra, xử lý các vụ án, vụ việc

¹⁷ Nghị quyết số 33/2021/QH15 ngày 12/11/2021 của Quốc hội về tổ chức phiên tòa trực tuyến.

¹⁸ Nghị quyết số 176-NQ/BCS ngày 06/01/2022 của Ban Cán sự Đảng Tòa án nhân dân tối cao; Chỉ thị số 01/2022/CT-CA ngày 10/01/2022 của Tòa án nhân dân tối cao; Chỉ thị số 03/2018/CT-CA ngày 05/12/2018 của Chánh án Tòa án tối cao; Chỉ thị số 04/2020/CT-CA ngày 11/6/2020 của Chánh án Tòa án tối cao; Chỉ thị số 05/2020/CT-CA ngày 28/7/2020 của Chánh án Tòa án tối cao.

¹⁹ Năm 2022 là 151 vụ việc (năm 2021 là 259 vụ việc);

²⁰ Đã nhận 242 đơn khiếu nại; giải quyết 242 đơn khiếu nại, đạt tỷ lệ 100%.

²¹ Tổng số phải ra quyết định thi hành án là 1.604 người, đã ra quyết định thi hành án 1.604 người (Toà án Tỉnh ra 60 quyết định; các Toà án cấp huyện ra 1.544 quyết định), đạt tỷ lệ 100%.

²² Hòa giải thành: 2.795 vụ việc, chiếm tỷ lệ 57,0%. Trong đó: Tòa án Tỉnh hòa giải thành 11 vụ việc, các Tòa án cấp huyện hòa giải thành 2.784 vụ việc

²³ Tổng số 349 án tồn đọng (*Tân Hồng: 28 án; Hồng Ngự: 28 án; Châu Thành: 31 án; Lai Vung: 40 án; Lấp Vò: 21 án; TP Hồng Ngự: 7 án; TP Sa Đéc: 15 án; Thành Bình: 101 án; TP Cao Lãnh: 20 án; Tam Nông: 6 án; Tháp Mười: 14 án và Cao Lãnh: 38 án*).

- Công tác hoà giải, đối thoại tại Toà án tuy đạt nhiều kết quả khả quan, nhưng số vụ việc hoà giải thành chỉ tập trung chủ yếu vào lĩnh vực hôn nhân gia đình, tranh chấp tài sản; những vụ việc liên quan đến tranh chấp đất đai, tranh chấp hợp đồng lao động khó hoà giải thành.

- Số lượng các việc có điều kiện thi hành từ ngày 01/7/2015 trở về trước; vụ việc liên quan đến quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất thụ lý từ năm 2018 trở về trước đến nay chưa thi hành còn tồn (khoảng 10 vụ việc) chưa giải quyết xong.

- Một số trụ sở TAND cấp huyện xuống cấp, không còn đất để mở rộng; Quốc hội chưa phân bổ kế hoạch vốn đầu tư công cho Toà án để đầu tư xây dựng mới.

2. VKSND Tỉnh

2.1. Kết quả thực hiện nhiệm vụ công tác của ngành năm 2022

Trong năm 2022, VKSND hai cấp đã tập trung triển khai thực hiện hiệu quả nhiều nhiệm vụ, thực hiện đạt và vượt chỉ tiêu ngành giao; công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật được lãnh đạo VKSND hai cấp chú trọng và quan tâm thực hiện²⁴; triển khai nhiều biện pháp²⁵ nhằm nâng cao chất lượng kháng nghị²⁶, kiến nghị²⁷ trong công tác thực hành quyền công tố và kiểm sát hoạt động tư pháp; kịp thời phát hiện, tổng hợp vi phạm của các cơ quan tư pháp để kháng nghị, kiến nghị yêu cầu khắc phục, phòng ngừa vi phạm theo quy định của pháp luật.

Công tác thực hành quyền công tố và kiểm sát hoạt động tư pháp tiếp tục được tăng cường, hiệu quả hơn; tăng cường kiểm sát việc giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm²⁸ trong hạn luật định; chất lượng kiểm sát án hình sự²⁹, dân sự được nâng lên; đặc biệt trong năm không phát sinh trường hợp nào Viện kiểm sát truy tố bị can nhưng phải đình vì không phạm tội.

Kiểm sát chặt chẽ việc phân loại và tổ chức giam giữ, việc canh gác, bảo vệ, kiểm tra, giám sát người bị tạm giữ; kiểm sát bảo đảm việc thực hiện chế độ cho người bị tạm giữ, tạm giam và thi hành án hình sự theo quy định³⁰; kiểm sát 100% các quyết định³¹ công nhận hoà giải thành tại Toà án; Công tác tiếp công

²⁴ Triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng và Nghị quyết Đại hội đảng bộ lần thứ XI. Tuyên truyền pháp luật tại Trại giam Cao Lãnh thuộc Bộ Công an....

²⁵ VKSND Tỉnh và Cục Thi hành án dân sự đã ký kết Quy chế phối hợp trong công tác thi hành án dân sự, theo dõi thi hành án hành chính trên địa bàn Tỉnh. Phối hợp với Tòa án cùng cấp tổ chức 89 phiên tòa rút kinh nghiệm, tăng 35 phiên tòa.

²⁶ VKSND hai cấp đã ban hành 50 kháng nghị (tăng 12 kháng nghị so với năm 2021).

²⁷ VKSND hai cấp đã ban hành 194 kiến nghị (tăng 14 kiến nghị so với cùng kỳ).

²⁸ Đã kiểm sát việc giải quyết 1.107 nguồn tin về tội phạm, (giám 131 nguồn tin so với cùng kỳ 2021). Trong đó, cơ quan chức năng đã giải quyết: 938 nguồn tin về tội phạm, đạt tỷ lệ 85,2%.

²⁹ VKSND hai cấp phối hợp xác định 83 vụ án trọng điểm để điều tra, truy tố và xét xử nhanh phục vụ tình hình chính trị địa phương, tăng 09 vụ, vượt 5,8% chỉ tiêu của Ngành.

³⁰ Nghị định số 113/2021/NĐ-CP ngày 14/12/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Thi hành tạm giữ, tạm giam; Nghị định số 133/2020/NĐ-CP ngày 09/11/2020 của Chính phủ quy định một số điều của Luật Thi hành án hình sự

³¹ Trong năm đã kiểm sát 2.190 quyết định công nhận hoà giải thành.

dân³², tiếp nhận, giải quyết đơn khiếu nại, tố cáo³³ ngày càng đi vào nề nếp, giải quyết đảm bảo đúng thời gian quy định.

VKSND Tỉnh ban hành kế hoạch phối hợp với Cục THADS Tỉnh để triển khai thực hiện các kết luận của Ban Pháp chế HĐND Tỉnh. Hằng năm, VKSND Tỉnh ban hành kế hoạch tăng cường kiểm sát tại địa phương, tập trung kiểm sát chuyên đề. Một số VKSND cấp huyện có cách làm sáng tạo, chủ động đề xuất thực hiện các báo cáo thỉnh thị trong Ngành bằng hình thức trực tuyến³⁴.

2.2. Một số khó khăn, hạn chế

- Số vụ, việc dân sự có điều kiện thi hành thụ lý từ ngày 01 tháng 7 năm 2015 trở về trước chưa thi hành xong, còn tồn đọng, kéo dài³⁵; số lượng việc dân sự liên quan đến quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất thụ lý từ năm 2018 trở về trước nhưng đến nay chưa thi hành xong³⁶ còn nhiều.

- Còn trường hợp án bị hủy, sửa do lỗi chủ quan của Kiểm sát viên³⁷.

- Tình hình tội phạm diễn biến phức tạp, tính chất, thủ đoạn ngày càng tinh vi nhất là tổ chức đánh bạc và đánh bạc, tội phạm về ma túy hoạt động lén lút, tinh vi; xuất hiện loại tội phạm thường xuyên trộm cắp tài sản tại trụ sở cơ quan nhà nước³⁸; tình hình học sinh chưa đủ tuổi điều khiển phương tiện giao thông phân khối lớn gây chết người³⁹... là những thách thức lớn cho Ngành kiểm sát.

- Công tác phối hợp, cung cấp thông tin có liên quan theo yêu cầu của Tòa án để làm căn cứ giải quyết vụ án dân sự một số nơi còn chậm⁴⁰, dẫn đến một số vụ án kéo dài, gây ảnh hưởng đến quyền lợi của đương sự.

- Hiện nay pháp luật chưa có quy định việc thực hiện kiểm sát đối với các tổ chức bán đấu giá tài sản nên chưa kiểm sát hết trình tự, thủ tục của tổ chức bán đấu giá mà chỉ kiểm sát qua hồ sơ của Cơ quan Thi hành án nên khó phát hiện được vi phạm.

- Việc cấp đất, giao đất, kinh phí để xây dựng một số trụ sở VKSND cấp huyện⁴¹, VKSND Tỉnh chậm thực hiện. Một số nhiệm vụ được giao nhưng chưa

³² VKSND hai cấp tiếp 185 công dân, tăng 23 lượt (trong đó Lãnh đạo Viện tiếp 48 công dân). Không phát sinh khiếu kiện đông người, bức xúc.

³³ Tiếp nhận 809 đơn, trong đó: 213 đơn khiếu nại; 42 đơn tố cáo; 04 đơn đề nghị kháng nghị giám đốc thẩm, tái thẩm; 154 tin báo, tố giác về tội phạm; 05 đơn tố giác trong hoạt động tư pháp; 391 đơn kiến nghị phản ánh và các loại khác.

³⁴ VKSND huyện Lai Vung.

³⁵ Số vụ việc có điều kiện thi hành án từ 2015 trở về trước, đến nay chưa thi hành xong là 23 việc: Đã giải quyết xong: 01 việc; Số việc hoãn (Tòa án thụ lý): 03 việc; **Số việc còn phải thi hành: 19 việc.**

³⁶ Số vụ việc liên quan đến quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất thụ lý từ năm 2018 trở về trước, đến nay chưa thi hành xong là 34 việc: Đã giải quyết xong: 03 việc; Số việc chưa có điều kiện thi hành: 02 việc; Số việc hoãn (Tòa án thụ lý): 02 việc; **Số việc còn phải thi hành: 27 việc.**

³⁷ Trong năm, VKSND huyện Lai Vung còn phát sinh án dân sự bị hủy có trách nhiệm của VKS (lỗi chủ quan).

³⁸ Trộm tại UBND xã Vĩnh Thạnh, huyện Lập Vò, Lai Vung, Tháp Mười.

³⁹ Trên địa bàn huyện Thanh Bình.

⁴⁰ UBND một số xã trên địa bàn huyện Hồng Ngự; Tân Hồng.

⁴¹ VKSND TP Sa Đéc.

kip thời đầu tư, trang bị phương tiện, kỹ thuật để triển khai thực hiện⁴² ảnh hưởng đến tiến độ triển khai nhiệm vụ tại địa phương.

3. Cục THADS Tỉnh

3.1. Kết quả đạt được

Trong năm 2022, lãnh đạo Cục THADS đã có nhiều cố gắng, nỗ lực chỉ đạo trong toàn ngành đẩy mạnh công tác Thi hành án dân sự đạt và vượt các chỉ tiêu đã được Tổng cục THADS giao. Trong đó: về việc đạt **84,97%** (vượt chỉ tiêu giao **3,47%** Tổng cục giao; thấp hơn **0,03%** Kế hoạch⁴³ Tỉnh uỷ giao) và về tiền đạt **53,44%** (vượt chỉ tiêu giao **12,34%** Tổng cục giao; vượt chỉ tiêu Kế hoạch Tỉnh uỷ giao **13,44%**).

Cục THADS đã chủ động ban hành quyết định tạm giao chỉ tiêu, nhiệm vụ THADS, theo dõi THAHC cho các phòng chuyên môn, các Chi cục THADS huyện, thành phố. Công tác phối hợp giữa Cục THADS và Toà án ngày càng chặt chẽ, hiệu quả, đã thống nhất với Toà án về cách tuyên án (*án liên quan đến đất đai*) để đảm bảo bản án được thi hành, không để vụ việc kéo dài. Một số địa phương công tác phối hợp giữa Chi cục THADS, Toà án nhân dân với Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai ngày càng đi vào thực chất⁴⁴ đã tháo gỡ “điểm nghẽn” trong công tác phối hợp cung cấp số liệu, bản đồ, hồ sơ đất đai.

Cơ quan THADS 02 cấp ban hành các quyết định thi hành án kịp thời⁴⁵, việc xác minh, phân loại điều kiện thi hành án chính xác, đúng quy định; công tác thu hồi tài sản bị chiếm đoạt, thất thoát trong các vụ án hình sự về tham nhũng, kinh tế đạt nhiều kết quả tích cực⁴⁶; tổng số việc bán đấu giá thành tăng cao⁴⁷; công tác kiểm tra, phòng, chống tham nhũng tiêu cực được lãnh đạo Cục THADS triển khai thực theo Kế hoạch⁴⁸; công tác hướng dẫn nghiệp vụ tổ chức thi hành án đạt 100% văn bản xin ý kiến, không phát sinh văn bản hướng dẫn nghiệp vụ đến Tổng cục. Công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo về thi hành án dân sự được đảm bảo⁴⁹.

Công tác triển khai thực hiện những kiến nghị, kết luận qua giám sát⁵⁰ được cơ quan THADS 02 cấp quan tâm, triển khai⁵¹ thực hiện kịp thời, nghiêm túc.

⁴² Chưa đầu tư máy scan chuyên dụng để thực hiện số hoá hồ sơ vụ án.

⁴³ Kế hoạch số 63-KH/TU ngày 28/01/2022 của Tỉnh uỷ về công tác nội chính, phòng, chống tham nhũng, tiêu cực và cải cách tư pháp năm 2022.

⁴⁴ Huyện Châu Thành phân công cán bộ Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai trực ngày Thứ hai, Thứ ba hàng tuần để giải quyết công việc theo yêu cầu của Toà án, Chi Cục THADS.

⁴⁵ Năm 2022, tổng số quyết định thi hành án được ban hành là 14.203 quyết định.

⁴⁶ Thi hành án đạt 100% án có điều kiện thi hành.

⁴⁷ Tăng 52 việc so với năm 2021 (bán đấu giá thành 73 việc với số tiền 119.045.919.000đ).

⁴⁸ Kiểm tra nội bộ, kiểm tra chuyên đề, kiểm tra công vụ.

⁴⁹ Tiếp công dân: Cục THADS 33 lượt, Chi Cục THADS 147 lượt (*tăng 27 lượt so với năm 2021*); tiếp nhận giải quyết theo thẩm quyền 167 việc, đã giải quyết 167 việc. Tiếp nhận 40 đơn khiếu nại (*Cục THADS 09 đơn, Chi Cục THADS 19 đơn; trùng 12 đơn*); 03 đơn tố cáo (*Chi Cục THADS*); Cục THADS nhận 273 đơn phản ánh, kiến nghị (*trùng 44 đơn, đã trả lời 61 đơn, lưu 50 đơn, chuyển Chi Cục THADS 113 đơn, thông báo không thu lý 05 đơn*); Chi Cục THADS nhận 212 đơn (*trả lời bằng văn bản 147 đơn, lưu 46 đơn, chuyển 08 đơn, thông báo không thụ lý 11 đơn*).

⁵⁰ (1) Báo cáo số 313/BC-HĐND ngày 15/11/2021 về Kết quả giám sát hoạt động Cục THADS năm 2021. (2) Thông báo 297/TB-HĐND ngày 28/7/2022 về kết quả phiên thảo luận, chất vấn và trả lời chất vấn tại kỳ họp thứ tư, Hội đồng nhân dân Tỉnh khoá X.

3.2. Khó khăn, hạn chế

- Công tác quản lý, chỉ đạo, điều hành của thủ trưởng một vài Chi Cục THADS cấp huyện chưa sát, thiếu quyết liệt nên kết quả giải quyết án 2015, 2018 theo kết quả giám sát của Hội đồng nhân dân Tỉnh đạt chưa cao⁵²; một số đơn vị chưa kịp thời kiểm tra, phát hiện sai sót của Chấp hành viên để chấn chỉnh kịp thời.

- Công tác THADS đối với các khoản nợ của các tổ chức tín dụng, ngân hàng đạt thấp⁵³; Tổng số vụ việc THADS trong toàn tỉnh có điều kiện thi hành đã ra quyết định thi hành án quá một năm chưa thi hành xong còn nhiều⁵⁴; phát sinh một số vụ việc phức tạp liên quan đến hoạt động của Hợp tác xã; việc áp dụng biện pháp cưỡng chế thi hành án ngày càng tăng⁵⁵.

- Mặc dù kết quả thi hành án dân sự về việc và về tiền đều vượt chỉ tiêu được giao nhưng số việc và số tiền chuyển sang kỳ sau có xu hướng gia tăng⁵⁶.

- Việc cấp đất, giao đất để xây dựng trụ sở các Chi cục THADS chậm thực hiện; một số công trình chậm tiến độ hoàn thành⁵⁷; việc đầu tư phương tiện⁵⁸, trang thiết bị⁵⁹ phục vụ yêu cầu công việc của cơ quan THADS chưa kịp thời; một số Ban Chỉ đạo THADS cấp huyện chưa được hỗ trợ kinh phí hoạt động.

4. Kiến nghị

4.1. Đối với lãnh đạo TAND Tỉnh

- Lãnh đạo Toà án nhân dân hai cấp tiếp tục thực hiện **hoàn thành** các nội dung kiến nghị của Ban Pháp chế đã nêu tại báo cáo số 344/BC-HĐND ngày 18 tháng 11 năm 2020.

- Chỉ đạo TAND hai cấp rà soát, phân loại từng vụ việc đã thụ lý từ 18 tháng trở lên đến nay chưa giải quyết xong để có kế hoạch, lộ trình xét xử, nhất là các vụ việc liên quan đến quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất.

- Chủ động phối hợp với các ngành liên quan ban hành Quy chế phối hợp thi hành án dân sự để kịp thời khắc phục những hạn chế, khó khăn góp phần đẩy nhanh tiến độ công tác xét xử, giảm thấp nhất tình trạng án chuyển sang năm sau ngày càng tăng.

⁵¹ (1) Cục THADS ban hành Quyết định 86/QĐ-CTHADS ngày 23/3/2022 về việc kiểm tra chuyên đề tại 12 Chi Cục THADS huyện, thành phố đối với các vụ việc thi hành án mà Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát. (2) Công văn số 661/CTHADS ngày 03/08/2022 yêu cầu các phòng chuyên môn thuộc Cục, các Chi cục THADS huyện, thành phố thực hiện nghiêm túc nội dung kết luận tại mục 4, phần II của Thông báo số 297/TB-HĐND.

⁵² Tới thời điểm giám sát đạt 12/57 vụ việc.

⁵³ Đạt 26,74% về việc và 39,87% về tiền trên số có điều kiện thi hành.

⁵⁴ Còn 1.281 vụ việc chưa thi hành án với số tiền tương ứng là 240.086.000.000đ

⁵⁵ Từ 01/10/2021 đến 30/9/2022 ra quyết định cưỡng chế 342 trường hợp, tăng 56 trường hợp so với năm 2021; 65 trường hợp chưa tiến hành cưỡng chế.

⁵⁶ Về việc tăng 1,93%, về tiền tăng 9,67%

⁵⁷ Công trình trụ sở Chi cục THADS huyện Hồng Ngự chậm tiến độ 3 năm do thiếu vốn để hoàn thiện một số hạng mục còn lại.

⁵⁸ Chi cục THADS huyện Hồng Ngự chưa được bố trí xe chuyên dụng để phục vụ công tác THADS theo quy định.

⁵⁹ Cục THADS và các Chi cục chưa được trang bị máy scan hồ sơ để thực hiện số hoá hồ sơ thi hành án theo yêu cầu của Tổng cục THADS.

- Nâng cao hơn nữa vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu; nâng cao chất lượng công tác xét xử, kéo giảm và hạn chế đến mức thấp nhất tình trạng án bị hủy, bị sửa do lỗi chủ quan của Thẩm phán.

- Có văn bản kiến nghị TAND Tối cao: Sớm bổ sung kinh phí cho tỉnh để chi trả chế độ cho công tác hoà giải, đối thoại tại Toà án. Đầu tư kinh phí mua sắm trang thiết bị kịp thời, đồng bộ để phục vụ tổ chức phiên toà xét xử trực tuyến theo Nghị quyết 33/2021/QH15 của Quốc hội. Kiến nghị Quốc hội sớm phân bổ kế hoạch vốn đầu tư công để TAND hai cấp trong tỉnh sửa chữa, đầu tư xây dựng mới.

4.2. Đối với lãnh đạo VKSND Tỉnh

- Chỉ đạo các đơn vị trực thuộc theo dõi, kiểm sát giải quyết **dứt điểm** số lượng án tranh chấp liên quan đến quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất thụ lý từ năm 2018 trở về trước của Tòa án nhân dân hai cấp (*còn 27 việc*) và số vụ, việc có điều kiện thi hành từ ngày 01/07/2015 trở về trước liên quan đến đất đai, tài sản gắn liền với đất từ năm 2018 trở về trước (*còn 19 việc*) theo kiến nghị của Ban Pháp chế năm 2020 nhưng đến nay chưa thi hành xong.

- Có giải pháp thường xuyên giáo dục tư tưởng, chính trị, đào tạo bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ công chức Ngành kiểm sát Đồng Tháp; tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong toàn Ngành; thường xuyên kiểm tra, giám sát hoạt động nội bộ Ngành để kịp thời uốn nắn, rút kinh nghiệm toàn ngành.

- Thực hiện tốt công tác kiểm sát giải quyết tố giác, tin báo tội phạm và kiến nghị khởi tố; kiểm sát điều tra; truy tố, xét xử đảm bảo nghiêm minh; thường xuyên kiểm sát Trại tạm giam Công an Tỉnh.

- Nâng cao chất lượng kiến nghị phòng ngừa của Viện kiểm sát nhân dân hai cấp nhằm thực hiện có hiệu quả công tác đấu tranh, ngăn chặn, phòng ngừa, khắc phục các sai sót, vi phạm pháp luật, nâng cao chất lượng công tác thực hành quyền công tố và kiểm sát hoạt động tư pháp, chống oan sai và chống bỏ lọt tội phạm.

- Có giải pháp khắc phục, hạn chế đến mức thấp nhất các trường hợp án bị hủy, sửa có trách nhiệm của Kiểm sát viên.

- Có kế hoạch kiểm sát từng vụ việc được TAND thụ lý từ 18 tháng trở lên đến nay chưa giải quyết xong, nhất là các vụ việc liên quan đến quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất.

- Trong khi chờ quy định của pháp luật, VKSND hai cấp thường xuyên phối hợp, theo dõi nắm thông tin việc tổ chức bán đấu giá tài sản để kịp thời phát hiện vi phạm.

- Chủ trì cùng các ngành liên quan tham mưu Ban chỉ đạo Thi hành án dân sự Tỉnh, thống nhất trong việc xác định, phân chia, xử lý tài sản chung của hộ gia đình để thi hành án theo khoản 1 Điều 74 của Luật THADS và điểm c khoản 2 Điều 24 của Nghị định số 62/2015/NĐ-CP của Chính phủ, nhằm tháo

gỡ những vụ việc án có điều kiện thi hành liên quan đến quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất còn tồn đọng trong những năm qua.

4.3. Lãnh đạo Cục Thi hành án dân sự Tỉnh

- Chỉ đạo các phòng chuyên môn thuộc Cục THADS, các Chi Cục THADS huyện, thành phố đẩy nhanh tiến độ thực hiện **hoàn thành** các kiến nghị, kết luận tại Thông báo 297/TB-HĐND ngày 28/7/2022 về kết quả phiên thảo luận, chất vấn và trả lời chất vấn tại kỳ họp thứ tư, Hội đồng nhân dân Tỉnh khoá X; Báo cáo số 313/BC-HĐND ngày 15/11/2021 về kết quả giám sát hoạt động Cục THADS năm 2021.

- Chỉ đạo các phòng chuyên môn nghiệp vụ thuộc Cục và các Chi cục THADS cấp huyện khẩn trương, kịp thời phân loại án có điều kiện thi hành để tổ chức thi hành án. Đồng thời, thường xuyên rà soát, xác minh các vụ, việc chưa có điều kiện thi hành để đảm bảo thực hiện đúng theo quy định của luật pháp.

- Phát huy vai trò Thường trực Ban chỉ đạo THADS tỉnh, huyện trong công tác tham mưu đề xuất UBND cùng cấp chỉ đạo tháo gỡ khó khăn vướng mắc trong công tác THADS; thường xuyên phối hợp với thành viên Ban chỉ đạo THADS để có biện pháp đảm bảo các quyết định, bản án được thi hành một cách triệt để.

- Phối hợp với các Ngân hàng thương mại, tổ chức tín dụng để có giải pháp thi hành án hiệu quả, tăng chi tiêu thi hành đạt về việc, về tiền đối với loại án này.

- Kịp thời chỉ đạo, hướng dẫn nghiệp vụ đối với các Chi cục THADS để giải quyết các vụ việc mới phát sinh, phức tạp liên quan đến hoạt động của Hợp tác xã, Tổ hợp tác.

- Quán triệt, nâng cao vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu, tăng cường kỷ cương, kỷ luật công vụ đối với cán bộ, công chức Cơ quan Thi hành án dân sự các cấp. Thường xuyên theo dõi, kiểm tra các khâu tác nghiệp của chấp hành viên nhằm khắc phục kịp thời, triệt để những hạn chế, sai sót đã nêu trong Báo cáo số 1013/BC-CTHADS, ngày 04 tháng 11 năm 2022.

- Chủ động phối hợp với các ngành liên quan rà soát, cập nhật, bổ sung Quy chế phối hợp liên ngành các quy định, hướng dẫn mới ban hành để nâng cao trách nhiệm của các cơ quan trong công tác phối hợp. Giới thiệu, nhân rộng cách làm hiệu quả của huyện Châu Thành trong việc phối hợp cung cấp hồ sơ, bản vẽ, số liệu đo đạc cho cơ quan Tòa án, Chi Cục THADS trong toàn tỉnh.

- Tích cực thực hiện công tác giao tài sản bán đấu giá cho người trúng đấu giá đúng theo quy định của pháp luật.

- Chỉ đạo Chi Cục THADS cấp huyện tăng cường phối hợp với chính quyền địa phương, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội trong việc động viên, tác động qua người thân, thuyết phục đương sự tự nguyện thi hành án để hạn chế các vụ việc phải huy động lực lượng lớn để tiến hành cưỡng chế, làm ảnh hưởng đến tình hình an ninh chính trị, trật tự xã hội tại địa phương.

Trên đây là Báo cáo thẩm tra của Ban Pháp chế HĐND Tỉnh đối với các báo cáo của UBND Tỉnh, TAND, VKSND, Cục THADS Tỉnh trình tại Kỳ họp thứ năm, Hội đồng nhân dân Tỉnh Khóa X.

Kính trình Hội đồng nhân dân Tỉnh xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- Đại biểu HĐND Tỉnh;
- Lưu: VT, (tmt-pc).

**TM. BAN PHÁP CHẾ
TRƯỞNG BAN**

Nguyễn Hữu Đức